

Số 06/2019/QĐST-DS

Hoàng Su Phì, ngày 06 tháng 11 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 29 tháng 10 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 07/2019/TLST-DS, ngày 24 tháng 7 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Lý A H; Sinh năm 1960; Địa chỉ: tổ 3, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh H.

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Anh Lý A T; Sinh năm: 1992; Địa chỉ: tổ 3, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh H.

Bị đơn: Chị Lục Thị Bích N; Sinh năm: 1984; Địa chỉ: tổ 4, thị trấn V, huyện H, tỉnh H. Nơi làm việc: Trường Mầm Non N, huyện H, tỉnh H.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về nghĩa vụ trả tiền: Chị Lục Thị Bích N phải trả cho ông Lý A H tổng số tiền 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng).

Phương thức trả tiền và thời gian trả tiền được chia thành bảy lần cụ thể:

Lần 1: Chị N trả cho ông H 8.000.000đ (Tám triệu đồng) vào ngày 25 tháng 01 năm 2020.

Lần 2: Chị N trả cho ông H 8.000.000đ (Tám triệu đồng) vào ngày 25 tháng 4 năm 2020.

Lần 3: Chị N trả cho ông H 8.000.000đ (Tám triệu đồng) vào ngày 25 tháng 7 năm 2020.

Lần 4: Chị N trả cho ông H 8.000.000đ (Tám triệu đồng) vào ngày 25 tháng 10 năm 2020.

Lần 5: Chị N trả cho ông H 8.000.000đ (Tám triệu đồng) vào ngày 25 tháng 01 năm 2021.

Lần 6: Chị N trả cho ông H 8.000.000đ (Tám triệu đồng) vào ngày 25 tháng 4 năm 2021.

Lần 7: Chị N trả cho ông H 2.000.000đ (Hai triệu đồng) vào ngày 25 tháng 7 năm 2021.

Nếu đến thời hạn trả tiền theo thỏa thuận nêu trên mà chị N không trả đủ tiền cho ông H thì ông H có quyền làm đơn yêu cầu thi hành án và chị N phải chịu thêm phần lãi suất trên số tiền chưa thi hành án tương ứng với thời gian chưa thi hành án theo quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự .

Về án phí:

Chị Lục Thị Bích N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm số tiền là 1.250.000đ (một triệu, hai trăm năm mươi nghìn đồng).

Ông Lý A H được trả lại 1.250.000đ (một triệu, hai trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoàng Su Phì theo biên lai số 04225, ngày 24 tháng 7 năm 2019.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện;
- THADS huyện;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Cao Danh Nhân